

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mai Trung**

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà **Thái Thị Thủy Tiên**

2/ Bà **Trần Thị Thanh Trang**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Thái Thị Vân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ tham gia phiên tòa: Ông **Dương Văn Khánh** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2020/TLST - HS ngày 26/03/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2021/QĐXXST - HS ngày 04/5/2021 đối với bị cáo:

Võ Thị Ngọc B, sinh năm 1985, tại Tây Ninh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp BC, xã TL, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Chỗ ở hiện nay: ấp 1, xã SR, huyện CM, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: thợ gội đầu; Trình độ văn hóa: 2/12; con ông: Võ Văn Y, sinh năm 1957 (còn sống) và bà Trần Thị T, sinh năm 1959 (còn sống); có chồng tên Nguyễn Văn H, sinh năm 1977 và 03 con lớn nhất sinh năm 2009 và nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/01/2021 đến ngày 19/01/2021 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/01/2021 cho tới nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Trương Thị Kim A, sinh năm 1964 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp SN, xã XD, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đề có tiền tiêu xài, bị cáo Võ Thị Ngọc B đã thuê 01 ki ốt tại ấp 1, xã SR, huyện CM, tỉnh Đồng Nai để làm nghề gội đầu và tại đây bị cáo còn thực hiện hành vi ghi số đề từ giữa tháng 12/2020 cho những người khách đến tiệm gội đầu theo tỉ lệ thắng thua đã thỏa thuận.

Vào ngày 12/01/2021, bị cáo ghi số đề khoảng 16 lượt cho nhiều người là khách quen với số tiền 6.375.000 đồng, người ghi số đề đánh các lô số của xổ số kiến thiết tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu và tỉnh Bến Tre. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi bị cáo đang ghi số đề cho 01 thanh niên (chưa rõ nhân thân lai lịch), với số tiền 400.000 đồng, thì bị Công an bắt quả tang còn đối tượng ghi đề này đã chạy thoát.

Ngày 12/01/2021, bị cáo đã thu về số tiền 6.775.000 đồng từ người ghi lô đề nhưng bị cáo đã chi trả số tiền thắng cho 03 người trúng với tổng số tiền 1.435.000 đồng, các số còn lại không trúng thưởng nên bị cáo đã thắng toàn bộ số tiền này.

Trong số những người ghi số đề, Cơ quan Cảnh sát điều tra chỉ làm rõ được Trương Thị Kim A, sinh năm 1964, thường trú tại ấp SN, xã XD, huyện CM, tỉnh Đồng Nai tham gia đánh bạc với số tiền 130.000 đồng.

Hình thức đánh bạc bằng hình thức đánh số đề như sau: Người đánh bạc sẽ ghi những con số theo quy luật bao lô đầu đuôi hai con số thắng thua với tỉ lệ đặt 01 thắng gấp 70 lần. Bao lô ba con số thắng thua với tỉ lệ đặt 01 thắng gấp 600 lần.

Hình thức đánh bạc nêu trên là một người chơi với nhiều người nên số tiền dùng để đánh bạc được xác định là tổng số tiền thực tế mà chủ đề nhận của những người ghi số đề và số tiền mà chủ đề bỏ ra để trả cho người trúng số đề. Do đó, số tiền dùng để đánh bạc của Bích là: 6.775.000 đồng + 1.435.000 đồng = 8.210.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- Số tiền 7.400.000 đồng.
- 03 tờ giấy màu trắng được đánh số thứ tự từ 01 đến 03, bên trên có ghi các con số và chữ ký của Võ Thị Ngọc B.
- 01 quyển sổ gồm 16 trang bên trên có ghi những chữ số, có chữ ký của Võ Thị Ngọc B.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKSCM ngày 26/3/2021, Viện Kiểm sát nhân huyện Cẩm Mỹ đã truy tố bị cáo Võ Thị Ngọc B về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh nêu trên và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Võ Thị Ngọc B mức án tù 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; về vật chứng vụ án: tịch thu sung vào công quỹ nhà nước số tiền 8.210.000 đồng là số tiền bị cáo dùng để đánh bạc chuyển số tiền

7.820.000 đồng đã tạm giữ tại chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ để sung vào công quỹ Nhà nước, buộc bị cáo Bích phải nộp bổ sung 390.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Thị Ngọc B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 12 tháng 01 năm 2021, tại tiệm gội đầu Bích Ngọc thuộc ấp 1, xã SR, huyện CM, tỉnh Đồng Nai. Võ Thị Ngọc B có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức “Ghi số đề” cho cho một thanh niên không rõ nhân thân lai lịch thì bị bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định trong ngày 12/01/2021 bị cáo B có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức “Ghi số đề” thắng thua bằng tiền cho nhiều lượt người với số tiền là 6.775.000 đồng và các con bạc thắng trong ngày 12/01/2021 với số tiền là 1.435.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 8.210.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo B đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi của bị cáo nhận thấy: Bị cáo là công dân đã trưởng thành, bị cáo đều là những công dân đã trưởng thành, ý thức được việc đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn kiếm tiền bằng nguồn thu nhập bất chính mà bị cáo đã dấn thân vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, trật tự công cộng và nếp sống văn minh của xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Bị cáo B đánh bạc với số tiền không lớn, bị cáo có nhân thân tốt chưa tiền án, tiền sự, không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có 02 tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo cũng đủ răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Đối với bà Trương Thị Kim A hành vi đánh bạc chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Cẩm Mỹ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[5] Về biện pháp tư pháp: Số tiền dùng đánh bạc và thu lợi bất chính là 8.210.000 đồng nên tịch thu sung công quỹ. Hiện đang thu giữ số tiền 7.400.000 đồng và 420.000 đồng là số tiền đánh bạc và thu lợi bất chính nên tịch thu sung công quỹ. Buộc bị cáo B phải nộp bổ sung 390.000 đồng.

[6] Về vật chứng:

- Số tiền 7.400.000 đồng và 420.000 đồng là số tiền đánh bạc và thu lợi bất chính nên tịch thu sung công quỹ.

- 03 tờ giấy màu trắng được đánh số thứ tự từ 01 đến 03, bên trên có ghi các con số và chữ ký của Võ Thị Ngọc B và 01 quyển sổ gồm 16 trang bên trên có ghi những chữ số, có chữ ký của Võ Thị Ngọc B đã được đánh số bút lục nên lưu vào hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Võ Thị Ngọc B phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Võ Thị Ngọc B** 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào công quỹ số tiền 7.400.000 (*Bảy triệu bốn trăm ngàn*) đồng và 420.000 (*Bốn trăm hai mươi ngàn*) theo biên lai thu tiền số 007629 ngày 26/3/2021 và biên lai thu tiền số 07590 ngày 14/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ. Buộc bị cáo Võ Thị Ngọc B phải nộp bổ sung 390.000 (*Ba trăm chín mươi ngàn*) đồng để sung vào công quỹ Nhà nước.

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể, từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn

kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Cẩm Mỹ;
- VKSND huyện Cẩm Mỹ;
- THADS huyện Cẩm Mỹ;
- Hồ sơ thi hành án;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mai Trung